

Số: 242 /QĐ-THNBN

Yên Từ, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3 Năm 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ quyết định số 58/QĐ-UBND của UBND phường Yên Từ ngày 01/07/2025 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và một số cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2025;

Căn cứ bảng đối chiếu dự toán KP tại Kho bạc quý 3/2025;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu công khai thực hiện dự toán NSNN quý 2/2025 của trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc

(kèm theo biểu số 03)

Điều 2. Thời gian công khai 90 ngày, kể từ ngày 03/10/2025 đến ngày 02/01/2026. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, CB, GV, NV nhà trường và các tổ chức có liên quan căn cứ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu :VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Bích Nhung

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3 Năm 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 58/QĐ-UBND của UBND phường Yên Tử ngày 01/07/2025 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và một số cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2025;

Căn cứ quyết định số 242/QĐ-THNBN của trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc ngày 02/10/2025 về việc công bố công khai thực hiện dự toán quý 3 năm 2025;

Hôm nay, vào hồi 14h 00' ngày 03/10/2025, tại Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh tổ chức niêm yết công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3/2025.

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, GV, NV nhà trường: 18/18 người
- Chủ trì: Bà Phạm Thị Bích Nhung - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Bà Trương Thị Thu - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Người ghi biên bản: Bà Nguyễn Thị Hoa - TKHD trường
- Ủy viên: Bà Nguyễn Thị Hương - Chức vụ: Kế toán

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3/2025 của trường TH Nguyễn Bá Ngọc (Có biểu đính kèm).

2.2. Thời gian niêm yết 90 ngày: kể từ ngày 03/10/2025 đến hết ngày 02/01/2026.

2.3. Địa điểm niêm yết: Trên Website của nhà trường; Tại bảng Thông báo của trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh.

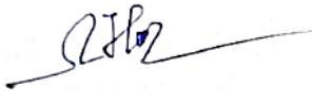
3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3/2025 của trường TH Nguyễn Bá Ngọc, đề nghị gửi kiến nghị về trường (qua Đ/c Trương Thị Thu - Chức vụ: Phó hiệu trưởng; SĐT: 0983.997.212; email: thutruongnbn@gmail.com) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường TH Nguyễn Bá Ngọc thực hiện việc bảo đảm an toàn bản công khai thực hiện dự toán NSNN quý 3/2025 của trường TH Nguyễn Bá Ngọc từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 14h30 cùng ngày. Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán/.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN



Nguyễn Thị Hoa

**CHỦ TRÌ
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị Bích Nhung

Yên Từ, ngày 03 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

(Kèm theo Quyết định số 242/QĐ-THNBN ngày 02/10 /2025 của Trường TH NBN)

Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước quý III năm 2025 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Thực hiện quý I/năm 2025	DV tính: đồng	
				Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				0
I	Tổng số thu				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ				
II	Chi từ nguồn thu được để lại				
1	Số chi phí, lệ phí				
2	Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ				
3	Thu sự nghiệp khác				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.878.315.231	892.259.497	31,00	
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.878.315.231	892.259.497	31,00	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.725.741.439	843.949.497	48,90	
1.1.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		843.949.497		
	Tiền lương		350.087.396		
	Lương theo ngạch, bậc		350.087.396		
	Lương hợp đồng theo chế độ				
	Phụ cấp lương		247.307.580		
	PC Chức vụ		10.179.000		
	Phụ cấp khu vực		29.484.000		
	Phụ cấp độc hại		1.404.000		
	Phụ cấp ưu đãi		154.966.500		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		2.106.000		
	PC thâm niên VK, thâm niên nghề		49.168.080		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		0		
	Các khoản hỗ trợ khác				
	Tiền thưởng		7.100.000		
	Thưởng thường xuyên		7.100.000		
	Phúc lợi tập thể		3.540.000		
	Chi khác		3.540.000		
	Các khoản đóng góp		88.024.533		
	Bảo hiểm xã hội		71.647.155		
	Bảo hiểm y tế		12.283.034		
	Kinh phí công đoàn		0		
	Bảo hiểm thất nghiệp		4.094.344		
	Thanh toán dịch vụ công cộng		6.026.288		
	Tiền điện		6.026.288		
	Vật tư văn phòng		33.134.500		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Thực hiện quý I/năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Văn phòng phẩm		14.480.000		
	Mua sắm CCDC VP				
	Khoản VPP		2.800.000		
	Vật tư văn phòng khác		15.854.500		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		959.200		
	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại), thuê bao đường điện thoại, fax				
	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng				
	Sách, báo, tạp chí thư viện		959.200		
	Khác				
	Công tác phí		12.400.000		
	Tiền vé máy bay, tàu, xe		2.500.000		
	Phụ cấp công tác phí		200.000		
	Tiền thuê phòng ngủ		8.400.000		
	Khoản công tác phí		1.500.000		
	Chi phí thuê mướn		21.500.000		
	Chi phí thuê mướn khác		21.500.000		
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		21.350.000		
	Các thiết bị công nghệ thông tin				
	Đường điện cấp thoát nước		21.350.000		
	Tài sản và thiết bị văn phòng		0		
	Tài sản và công trình hạ tầng khác				
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		13.870.000		
	Đồng phục, trang phục bảo hộ lao động				
	Chi phí hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành				
	Chi khác		13.870.000		
	Mua sắm TS vô hình		0		
	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin				
	Chi khác		21.450.000		
	Chi các khoản phí và lệ phí				
	Chi các khoản khác		21.450.000		
1.1.2	Quản lý nhà nước				
	Tiền lương				
	Lương theo ngạch, bậc				
	Phụ cấp lương				
	Phụ cấp chức vụ				
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề				
	Phụ cấp công vụ				
	Các khoản đóng góp				
	Bảo hiểm xã hội				
	Bảo hiểm y tế				
	Kinh phí công đoàn				
	Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Tiền điện				
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc				
	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện				
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng				
	Các thiết bị công nghệ thông tin				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Thực hiện quý I/năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Chi khác				
	Chi tiếp khách				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.016.593.792	48.310.000	4,75	
1.2.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		48.310.000		
	Chi phí thuê mướn		22.000.000		
	Tiền công trả cho vị trí LDTX theo HĐ		22.000.000		
	Phụ cấp lương		11.000.000		
	Phụ cấp ưu đãi		11.000.000		
	Phụ cấp khác		0		
	Phụ cấp dạy hs khuyết tật				
	Các khoản đóng góp BHXH		4.730.000		
	Chi về công tác người có công với cách mạng		0		
	Trợ cấp ưu đãi học tập		0		
	Mua sắm TS vô hình		0		
	Mua bảo trì phần mềm công nghệ thông tin				
	Chi khác		10.580.000		
	Chi các khoản khác hoạt động chuyên môn		10.580.000		
1.1.2	Quản lý nhà nước				
1.3	Kinh phí khen thưởng	135.980.000	0	-	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm				
	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác				
	Chi phí thuê mướn				
	Thuê lao động trong nước				
	Mua sắm TS vô hình				
	Mua bảo trì phần mềm công nghệ thông tin				
	Chi khác				
	Chi các khoản khác hoạt động chuyên môn				

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hương

Ngày 03 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Bích Nhung